

Bản án số: 557/2026/HS-ST
Ngày: 11-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Nam

2/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn

3/ Bà Trần Thị Như Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 809/2026/HSST ngày 02/7/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 4776/2026/QĐXXST-HS ngày 17/7/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 10/9/1998, tại Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: thôn C, xã V, huyện M (nay là xã Y), Thành phố Hà Nội; chỗ ở trước khi bị bắt: 148/11/30 đường số E, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 285/2015/HSST ngày 21/12/2015, của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Nguyễn Văn P 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay, tại Trại tạm giam C - Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P: Bà Trần Thị Thúy H, Luật sư của Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số B đường số A, Phường A, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/02/2021, Nguyễn Văn P đến khu phòng trọ tại Số B Đường số A, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tìm bạn gái tên Trương Ngọc Kim N. Khi đến nơi, P đập cửa chính khu phòng trọ thì anh Trần Văn T (là quản lý khu nhà trọ) ra nhắc nhở P giữ trật tự. Sau đó, chị N ra mở cửa P vào trong nhà trọ thì xảy ra cự cãi nhau với anh T. P điện thoại cho bạn tên L1 (chưa rõ lai lịch) mang hung khí đến để đánh nhau. Khoảng 15 phút sau, L1 điều khiển xe mô tô chở theo một người bạn của L1 đến. L1 đưa cho P và bạn của L1 mỗi người 01 cây dao tự chế dài khoảng 50 cm (mã tấu), L1 cầm 01 cây mã tấu rồi cả ba người cùng tấn công anh T. P dùng mã tấu chém nhiều nhát vào người anh T theo hướng từ trên xuống, anh T cầm dao dài khoảng 40 cm (có sẵn trong khu nhà trọ) chống trả nhưng bị P, L1 và bạn của L1 chém bất tỉnh tại chỗ. Thấy anh T nằm bất động, P và cả nhóm bỏ đi. Anh T được chị Trần Thị Thu T1 (người ở trọ) đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A, quận G. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G điều tra làm rõ.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 350/TgT.21 ngày 26/4/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H kết luận đối với anh Trần Văn T:

“- Vết thương vùng đỉnh phải gây đứt da, mẻ xương bản ngoài sọ đã được điều trị điều trị, hiện còn một sẹo kích thước $6 \times (0,1 - 0,2) \text{cm}$, hình ảnh mẻ dài 3,5cm trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định, có tỉ lệ 13%;

- Vết thương vùng trán trái gây đứt da, gãy xương trán đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước $6 \times 0,2 \text{cm}$, hình ảnh đường gãy xương dài 3,7cm trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định có tỉ lệ 16%;

- Vết thương vùng mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay phải gây đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay, cơ cánh tay quay, mẻ tạo mảnh rời xương cánh tay đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước $10,3 \times (0,1 - 0,5) \text{cm}$, hình ảnh mẻ xương trên phim Xquang, tình trạng ổn định có tỉ lệ 5%;

- Vết thương vùng mặt sau 1/3 trên cẳng tay đã điều trị, hiện còn một sẹo kích thước $6,5 \times (0,1 - 0,5) \text{cm}$, hình ảnh mẻ xương trên ngay dưới vị trí vết thương trên phim Xquang tình trạng ổn định có tỉ lệ 3%;

- Vết thương vùng mô út tay trái gây đứt da, đứt gần lìa ngón út, đứt hai cung mạch gan tay nông sâu đã được điều trị tạo mỗm cụt ngón út, hiện còn một sẹo kích thước $11,3 \times 0,2 \text{cm}$, hình ảnh mỗm cụt trên Xquang tình trạng ổn định có tỉ lệ 12%;

- Vết thương vùng mặt sau 1/3 giữ căng tay phải gây đứt da, đứt cơ duỗi cổ tay quay ngắn và dài, cơ duỗi chung các ngón, cơ duỗi riêng ngón út, cơ duỗi cổ tay trụ, cơ giữa, bó mạch thần kinh gian cốt sau đã được điều trị khâu gân cơ, thần kinh, mạch máu hiện còn một sẹo chêm trùng sẹo mổ kích thước 15,5x (0,1 - 0,6)cm tổn thương thần kinh gian cốt sau trên diện cơ đồ, bàn tay rũ cổ cò, giảm cảm giác mặt sau căng bàn tay có tỉ lệ 17%;

- Vết thương vùng mặt sau trong 1/3 dưới căng tay trái gây lóc da, đứt bán phần gân gấp cổ tay trụ đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 19,5x(0,2 - 3,2)cm, tình trạng ổn định có tỉ lệ 3%;

* Bấy vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm vùng cằm phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 2,3x (0,2 - 0,3)cm tình trạng ổn định có tỉ lệ 3%;

* Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc hoặc vật tày tác động gây ra.

- Chấn thương ngực kín gây dập phổi hai bên đã được điều trị, hiện còn hình ảnh xơ mỏng phổi hai bên trên phim chụp cắt lớp vi tính, không còn dấu vết thương tích bên ngoài, tình trạng ổn định có tỉ lệ 10%;

* Chấn thương trên do vật tày tác động gây ra.

Kết quả tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Trần Văn T là 58%”

Tại Công văn số: 350-GT/TgT.21 ngày 06/02/2024 của Trung tâm P, Sở Y tế Thành phố H giải thích kết luận giám định “Vết thương vùng mô út tay trái, vết thương mặt sau 1/3 giữa căng tay phải gây nguy hiểm đến tính mạng”.

Ngày 13/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và ngày 03/10/2023 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” và đến ngày 27/12/2023 Nguyễn Văn P bị bắt tạm giam để điều tra.

Ngày 29/11/2024, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và tuyên phạt Nguyễn Văn P 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 06/12/2024, P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Bản án hình sự phúc thẩm số 54/2025/HS-PT ngày 14/02/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 284/2024/HSST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại về tội danh.

Quá trình điều tra lại, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Văn P khai nhận do tức giận vì bị anh T chửi và đòi đánh nên P đã điện thoại cho bạn đem hung khí đến rồi cùng nhau dùng mã tấu chém nhiều nhát vào người của anh T gây thương tích, khi thấy anh T nằm bất động thì P và đồng phạm

bỏ đi, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai nhân chứng, kết luận giám định về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, ngày 07/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn P về tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 04/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố Nguyễn Văn P về tội “Giết người”.

***Vật chứng vụ án:** 01 con dao tự chế (không thu hồi được); 01 con dao màu đen dài 40cm, có cán bằng gỗ, thu giữ của Trần Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu lam.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 233/PNK, ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận G).

***Về trách nhiệm dân sự:**

Anh Trần Văn T yêu cầu bồi thường tiền thuốc và tiền công đi làm là 180.000.000 đồng; Nguyễn Văn P đã bồi thường cho anh T số tiền tổng cộng là 180.000.000 đồng.

***Tại bản Cáo trạng số 756/CT-VKS-P2 ngày 09/3/2026, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

***Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:**

- Bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng, quá trình điều tra bị cáo không bị mớm cung, bức cung, nhục hình, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đồng thời bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại Trần Văn T số tiền 180.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiếp số tiền 150.000.000 đồng và 30.000.000 đồng bồi thường lần đầu, tổng cộng đã bồi thường đủ cho bị hại 180.000.000 đồng.

- Bị hại Trần Văn T trình bày đã nhận bồi thường tổng cộng số tiền 180.000.000 đồng, nên anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, đồng thời anh T đã viết đơn bãi nại cho bị cáo ngày 30/5/2026 đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo Nguyễn Văn P theo các quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân trình bày lời luận tội như sau:* Sau khi tóm tắt nội dung vụ án và phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như kết luận giám định, lời khai của bị cáo và người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã đủ cơ sở để xác định Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng là 180.000.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 13 đến 15 năm tù, về tội “Giết người”;

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Văn P không tranh luận.

Luật sư Trần Thị Thúy H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P như sau: Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội trong tình thế tinh thần bị kích động khi bị hại thách đố, đòi chém bị cáo trước và sỉ nhục, lăng mạ bị cáo trước mặt bạn gái bị cáo nên bị cáo mất bình tĩnh. Bị cáo cũng bị bị hại chém lưng ruột, mất nhiều máu và phải đưa đi cấp cứu, và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nếu không được cấp cứu kịp thời. Ngoài ra, Luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại và bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, k, s khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để cho bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn P thống nhất với lời trình bày bào chữa của Luật sư và không trình bày lời bào chữa bổ sung. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát đối đáp như sau:* Đối với đề nghị của luật sư áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm k khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì Viện kiểm sát không đồng ý và giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Qua nội dung đối đáp, luật sư, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội, kết luận giám định pháp y... và các lời khai, tài liệu, các công văn, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.... Từ đó có đủ cơ sở để xác định như sau:

Do muốn tìm bạn gái là Trương Ngọc Kim N tại nhà trọ số 23A Đường A, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 02/02/2021 khi đến phòng trọ của N, P đập cửa chính khu phòng trọ thì anh Trần Văn T (là quản lý khu nhà trọ) ra nhắc nhở P giữ trật tự, đến khi P vào trong nhà trọ thì xảy ra cự cãi, mâu thuẫn với anh T, rồi P điện thoại cho bạn tên L1 (chưa rõ lai lịch) mang hung khí đến để đánh nhau. Khoảng 15 phút sau, L1 điều khiển xe mô tô chở theo một người bạn của L1 đến và L1 đưa cho P và bạn của L1 mỗi người 01 cây dao tự chế dài khoảng 50 cm (mã tấu), L1 cầm 01 cây mã tấu rồi cả ba người cùng tấn công anh T và P dùng mã tấu chém nhiều nhát vào người anh T theo hướng từ trên xuống, anh T cầm dao dài khoảng 40 cm (có sẵn trong khu nhà trọ) chống trả nhưng bị P, L1 và bạn của L1 chém nhiều nhát vào người anh T gây nhiều thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 58% (trong đó có 02 vết thương nguy hiểm đến tính mạng), làm anh T nằm bất động, sau đó P và cả nhóm bỏ đi.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt “Có tính chất côn đồ”. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã coi thường mạng sống của người khác, việc bị hại Trần Văn T không nguy hiểm đến tính mạng là do được cấp cứu kịp thời. Nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn P được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến tính mạng con người, là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ, gây nên dư luận xấu trong xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng 180.000.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu ngày

07/3/2024 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận “Trước và sau khi thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích vào ngày 03/02/2021 cho đến hiện tại, đối tượng Nguyễn Văn P hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi” nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, để Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội lần này của bị cáo Nguyễn Văn P là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác, trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như việc bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng đối với tội “Giết người”, nên việc phạm tội của bị cáo là chưa đạt theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự, để xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn tương đương với hành vi phạm tội của bị cáo, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo có tác dụng giáo dục, răn đe cho xã hội.

[3] Đối với đối tượng tên L1 và bạn của L1 cùng P tấn công và gây thương tích cho anh T nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử ghi nhận và đề nghị tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ tránh bỏ lọt người phạm tội.

[4] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở và chấp nhận một phần về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ phạm tội trong tình thế tinh thần bị kích động theo điểm k khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà luật sư đã bào chữa cho bị cáo. Đồng thời cũng không chấp nhận dụng áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đồng thời, chấp nhận ý kiến của bị hại về đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đơn bãi nại theo các quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay luật sư, bị cáo, bị hại cung cấp tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 con dao tự chế (không thu hồi được), nên không xem xét; 01 con dao màu đen dài 40cm, có cán bằng gỗ, thu giữ của Trần Văn T là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội và các đồ vật có liên quan đến vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu lam thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Trần Văn T yêu cầu bồi thường tiền thuốc và tiền công đi làm là 180.000.000 đồng và gia đình Nguyễn Văn P đã bồi thường cho anh T số tiền tổng cộng là 180.000.000 đồng, đồng thời bị hại không yêu cầu khoản bồi thường nào khác, nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không đề cập trong vụ án này.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 12 (Mười hai) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 27/12/2023.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao màu đen dài 40 cm, có cán bằng gỗ.

2.2/ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu lam.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Theo phiếu nhập kho vật chứng số 233/PNK ngày 11/09/2024 tại Kho vật chứng Công an quận G)

3/ Về kiến nghị: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, điều tra đối với đối tượng tên L1 và bạn của L1 đã cùng P tấn công và gây thương tích cho anh T để tránh bỏ lọt người phạm tội.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11 tháng 8 năm 2026) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7, 8 và 36. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TPHCM; | (3) |
| - CQ THAHS CA.TP.HCM; | (1) |
| - CQCSĐT – CA.TP.HCM; | (1) |
| - Trại tạm giam Chí Hòa; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Đương sự; | (1) |
| - Người bào chữa; | (1) |
| - THADS TPHCM; | (1) |
| - P. PV06 - CA TPHCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) | (8) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn